**KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II – MÔN TOÁN – LỚP 8-2023-2024**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT  (1) | Chương/Chủ đề  (2) | Nội dung/đơn vị kiến thức  (3) | Mức độ đánh giá  (4-11) | | | | | | | | | | | | | | Tổng % điểm  (12) |
| Nhận biết | | | Thông hiểu | | Vận dụng | | | | Vận dụng cao | | | | |  |
| TNKQ | TL | | TNKQ | TL | TNKQ | | | TL | TNKQ | | | TL | |  |
| 1 | Hàm số và đồ thị. | Đồ thị của  hàm số bậc nhất  y = ax + b (a ≠ 0) | 2 | |  |  | 1 | |  |  | | |  |  | | 17,5% | |
| 2 | Một số yếu tố thống kê và xác xuất. | Một số yếu tố thống kê | 4 | |  |  | 1 | |  |  | | |  |  | | 37,5% | |
| 3 | Tam giác đồng dạng. Hình đồng dạng | Định lí Thales trong tam giác  Đường trung bình của tam giác  Tính chất đường phân giác của tam giác  Tam giác đồng dạng | 6 | |  |  |  | |  | 4 | | |  |  | | 45% | |
| Tổng | | | 12 | |  |  | 2 | |  | 4 | | |  |  | |  | |
| Tỉ lệ % | | | 30% | | | 40% | | | 30% | | | |  | | | 100% | |
| Tỉ lệ chung | | | 70% | | | | | | 30% | | | | | | | | 100% |

BẢN ĐẶC TẢ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II – MÔN TOÁN – LỚP 8

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| S  T  T | Chương/  Chủ đề | Nội dung/ Đơn vị kiến thức | Mức độ đánh giá | Số câu hỏi theo mức độ nhận thức | | | |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Vận dụng cao |
| 1 | Hàm số bậc nhất | Đồ thị của  hàm số bậc nhất  y = ax + b (a ≠ 0) |  |  |  |  |  |
| Nhận biết:  – Nhận biết được khái niệm hệ số góc của đường thẳng y = ax + b (a ≠ 0).  Thông hiểu:  – Thiết lập được bảng giá trị của hàm số bậc nhất y = ax + b (a ≠ 0).  – Sử dụng được hệ số góc của đường thẳng để nhận biết và giải thích được sự cắt nhau hoặc song song của hai đường thẳng cho trước.  Vận dụng:  – Vẽ được đồ thị của hàm số bậc nhất y = ax + b (a ≠ 0).  – Vận dụng được hàm số bậc nhất và đồ thị vào giải quyết một số bài toán thực tiễn (đơn giản, quen thuộc) (ví dụ: bài toán về chuyển động đều trong Vật lí,...). | 2(TN1,2) | 1(TH13) |  |  |
| 2 | Một số yếu tố thống kê và xác suất | -Thu thập và tổ chức dữ liệu  -Mô tả và biểu diễn dữ liệu trên các bảng, biểu đồ  -Phân tích và xử lí dữ liệu thu được ở dạng bảng, biểu đồ | ***Nhận biết:***  – Nhận biết được những dạng biểu diễn khác nhau cho một tập dữ liệu.  – Nhận biết được mối liên quan giữa thống kê với những kiến thức trong các môn học khác trong  ***Thông hiểu:***  ***-*** Giải thích được tính hợp lí của dữ liệu theo **các** tiêu chí toán học đơn giản  – Đọc và mô tả được các dữ liệu ở dạng biểu đồ thống kê: biểu đồ hình quạt tròn ; biểu đồ đoạn thẳng .  – Nhận ra được vấn đề hoặc quy luật đơn giản dựa trên phân tích các số liệu thu được ở dạng: biểu đồ hình quạt tròn ; biểu đồ đoạn thẳng  ***Vận dụng:***  – Lựa chọn và biểu diễn được dữ liệu vào bảng, biểu đồ thích hợp  – Giải quyết được những vấn đề đơn giản liên quan đến các số liệu thu được | 4  (TN3,4,5,6) | 1(TH14) |  |  |
| 3 | Tam giác đồng dạng  Hình đồng dạng | Định lí Thales trong tam giác  Đường trung bình của tam giác  Tính chất đường phân giác của tam giác  Tam giác đồng dạng | Nhận biết:  – Nhận biết được định nghĩa đường trung bình của tam giác. | 1(TN 8) |  |  |  |
| Thông hiểu  - Giải thích được tính chất đường trung bình của tam giác (đường trung bình của tam giác thì song song với cạnh thứ ba và bằng nửa cạnh đó).  – Giải thích được định lí Thalès trong tam giác (định lí thuận và đảo).  – Giải thích được tính chất đường phân giác trong của tam giác. | 5 (TN7,9,10,11,12) |  |  |  |
| Thông hiểu:  – Mô tả được định nghĩa của hai tam giác đồng dạng.  – Giải thích được các trường hợp đồng dạng của hai tam giác, của hai tam giác vuông. |  |  |  |  |
| Vận dụng:  – Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn (đơn giản, quen thuộc) |  |  | 3(TL 15,16,17) |  |
| Vận dụng cao:  – Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn |  |  |  |  |
| Tổng | | |  |  |  |  |  |
| Tỉ lệ % | | |  | 30% | 40% | 35% |  |
| Tỉ lệ chung | | |  | 70% | | 30% | |

**KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2023-2024  
Môn: TOÁN – Lớp 8  
Thời gian: 90 phút**

**ĐỀ 1**

I.TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm)  
 Hãy khoanh tròn vào đáp án đúng nhất trong mỗi câu dưới đây:

**Câu 1**. Vị trí tương đối của hai đương thẳng (d): y = x + 1 và (d’): y = x+3 là:

A. song song B. trùng nhau C. cắt nhau D. vuông góc

**Câu 2**. Hệ số góc của đường thẳng y = 5x + 2 là:

A. 2 B. 5 C. 7 D. 3

**Câu 3.** Biểu đồ cột biểu diễn sản lượng thủy sản nuôi trồng Đà Nẵng trong các năm

Năm nào có sản lượng thủy sản nuôi trồng nhiều nhất ?

A. Năm 2015

B. Năm 2018

C. Năm 2019

D. Năm 2020

**Câu 4.** Biểu đồ trên, sản lượng thủy sản nuôi trồng năm 2018 là bao nhiêu?

A.807 B.993 C.1046 D.1166

**Câu 5.** Có thể thay biểu đồ nào để biểu diễn các dữ liệu ở biểu đồ cột trên ?

A.Biểu đồ hình quạt tròn. B. Biểu đồ cột kép.

C.Biểu đồ đoạn thẳng D.Biểu đồ hình quạt tròn , biểu đồ cột kép

**Câu 6.** Dữ liệu nào là dữ liệu định tính ?

A. Cân nặng của ba bạn nam: 40; 45; 60

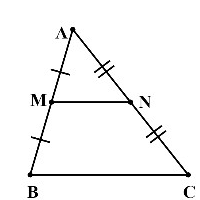
B. Điểm kiểm tra toán của một số bạn : 3; 5; 7; 10; 8; 6; 7

C. Các loại trái cây: cam, táo, ổi, xoài

D. Số học sinh giỏi của khối 7 và khối 8 lần lượt là 50 và 45

**Câu 7. Cho AB = 5cm, CD= 15 cm. Tỉ số của hai đoạn thẳng AB và CD bằng ?**

**A.** B. C. 3 D.



**Câu 8**. **Trong hình 1**

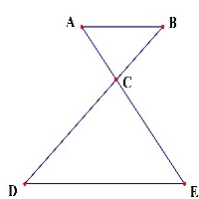
Đoạn thẳng  là đường gì của tam giác ?

A. Đường phân giác B. Đường cao

C. Đường trung tuyến D. Đường trung bình ( **hình 1 )**

**Câu 9. Trong hình 1 (hình 1)**

**A.** B. C. BC=MN D.



**Câu 10.** Cho hình vẽ bên, biết , áp dụng định lí Ta-lét ta có

A. . B. 

C.  D. 

 **Câu 11.** Trong hình 1, theo tính chất đường phân giác của tam giác

thì tỉ lệ thức nào sau đây là đúng?

A. B. 

 C. D.

**Câu 12.** Trong hình 3, biết NK // PQ, theo hệ quả của định lí Talét

thì tỉ lệ thức nào sau đây là đúng?

A. B.

C. D.

**II. TỰ LUẬN** (7 điểm)

**Câu 13.** (1,25 điểm) Cho hàm số y = 2x+ 1

a) Vẽ đồ thị của hàm số y = 2x+ 1 trên mặt phẳng toạ độ Oxy

b) Tìm điểm thuộc đồ thị hàm số có hoành độ bằng -3

**Câu 14.**  ( 2,75 điểm) Đánh giá kết quả rèn luyện cuối học kì I, của lớp 8A các mức Tốt, Khá ,Đạt, Chưa Đạt lần lượt là 15; 12; 10; 3 (đơn vị : học sinh)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Mức | Tốt | Khá | Đạt | Chưa Đạt |
| Số học sinh |  |  |  |  |

a)Hãy điền dữ liệu vào bảng thống kê sau:

b) Tính số học sinh của lớp 8A ?

c)Cô giáo thông báo tỷ lệ học sinh xếp loại Tốt của lớp là trên 37 % có đúng không?

d) Số học sinh Chưa Đạt chiếm bao nhiêu phần trăm?

e)Số học sinh Tốt, Khá ,Đạt gấp bao nhiêu lần số học sinh Chưa Đạt ?

**Câu 15.** ( 1 điểm) Tìm độ dài x, y trong hình vẽ là:



**Câu 16.** ( 0,75 điểm) ChoDEF đồng dạng với ABC theo tỉ số đồng dạng  .

a) Tính tỉ số đồng dạng ΔABC và ΔDEF

b) Cho biết Â=600. Tính.

c) Cho DF = 15 cm. Tính độ dài cạnh AC.

**Câu 17.** (1,25 điểm) Cho tam giác ABC vuông tại B, hai đường trung tuyến AN và BM

a) Chứng minh MN//AB

b) K là trung điểm của AB. Chứng minh rằng tứ giác BNMK là hình chữ nhật .

ĐỀ 1

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (3 điểm)** *mỗi ý đúng được 0,25 điểm*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| ĐA | **A** | **B** | **D** | **B** | **C** | **C** | **D** | **D** | **D** | **B** | **C** | **A** |

**II. PHẦN TỰ LUẬN (7 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **13** | a)Vẽ đồ thị của hàm số y = 2x+ 1 trên mặt phẳng toạ độ Oxy  x=0 thì y= 1 ; M (0;1)  y=0 thì x= -0,5 ;N (-0,5; 0)  Đồ thi hàm số y= 2x+1 là đường thẳng đi qua M và N  Vẽ đúng đồ thị hàm số y= 2x+1  b)Điểm thuộc đồ thị hàm số có hoành độ bằng -3  x=-3 thì y= 2.(-3)+1=-5  Suy ra A(-3;-5) | **0,5**  **0,5**  **0,25** |
| **14** | |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Mức | Tốt | Khá | Đạt | Chưa Đạt | | Số học sinh | 15 | 12 | 10 | 3 |   a)  b) Số học sinh của lớp 8A là :  15+12+10+3= 40  c) Tỷ lệ học sinh xếp loại Tốt của lớp là  (15:40).100%=37,5%  Cô giáo thông báo tỷ lệ học sinh xếp loại Tốt của lớp trên 37 % :đúng  d) Số học sinh Chưa Đạt chiếm số phần trăm là  (3 :40).100%= 7,5 %  e)Số học sinh Tốt, Khá ,Đạt gấp bao nhiêu lần số học sinh Chưa Đạt ?  (15+12+10):3=12,3 (lần) | **0,5**  **0,5**  **0,75**  **0,5**  **0,5** |
| **15** | ΔAMN có AI là đường phân giác  Suy ra    x= 14  ΔDEF có HK//EF  Suy ra  y= 13,5 | **0,5**  **0,5** |
| **16** | a) Tỉ số đồng dạng ΔABC và ΔDEF là  b) = Â=600.  c) Cho DF = 15 cm.  DEF đồng dạng với ABC theo tỉ số đồng dạng  .  Suy ra  Hay  Suy ra AC= 10 cm | **0,25**  **0,25**  **0,25** |
|  |  |
| **17** | Vẽ đúng hình | **0,25** |
| a)Tam giác ABC có : AM=MC; BN=NC (gt)  Suy ra MN là đường trung bình của tam giác ABC  Suy ra MN // AB; MN=AB:2  b) MN // AB suy ra MN //BK  MN=AB:2, mà KA=KB = AB:2 (gt) . Nên MN=BK  Do đó tứ giác BNMK là hình bình hành.  Có góc B vuông (gt)  Vậy BNMK là hình chữ nhật . | 0,5  0,5 |
|  |  |

**KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2023-2024  
Môn: TOÁN – Lớp 8  
Thời gian: 90 phút**

**ĐỀ 2**

I.TRẮC NGHIỆM **(3,0 điểm)** Hãy khoanh tròn vào đáp án đúng nhất trong mỗi câu dưới đây:

**Câu 1**. Vị trí tương đối của hai đương thẳng (d): y = x + 1 và (d’): y = 2x+5 là:

A. song song B. trùng nhau C. cắt nhau D. vuông góc

**Câu 2**. Hệ số góc của đường thẳng y = -4x + 7 là:

A. 3 B. 5 C. 7 D. -4

**Câu 3.** Biểu đồ đoạn thẳng biểu diễn số lượt người nước ngoài đến Việt Nam

Năm nào có số lượt người nước ngoài đến Việt Nam nhiều nhất ?

A. Năm 2018

B. Năm 2019

C. Năm 2020

D. Năm 2021

**Câu 4.** Biểu đồ trên, số lượt người nước ngoài đến Việt Nam năm 2021 là bao nhiêu? (đơn vị: nghìn lượt người)

A.15497,8 B.18008,6 C.3837,3 D.157,3

**Câu 5.** Có thể thay biểu đồ nào để biểu diễn các dữ liệu ở biểu đồ đoạn thẳng trên ?

A.Biểu đồ hình quạt tròn. B. Biểu đồ cột.

C.Biểu đồ cột kép D.Biểu đồ hình quạt tròn , biểu đồ cột kép

**Câu 6.** Dữ liệu nào là dữ liệu định lượng :

**A**. Các loại xe máy : Vision; SH; Wave Alpha; Winner…

**B**. Các môn thể thao yêu thích : bóng đá, nhảy cao, cầu lông,….

**C**. Điểm trung bình môn Toán của các bạn học sinh trong lớp : 6,6; 7,2; 9,3;…….

**D**. Các loại màu sắc yêu thích : màu xanh, màu vàng,…

**Câu 7. Cho MN = 6cm, CD= 10 cm. Tỉ số của hai đoạn thẳng MN và CD bằng ?**

**A.** B. C. 4 D.

**Câu 8.** Cho các hình vẽ: Đoạn thẳng **** là đường trung bình của tam giác ****trong hình vẽ

A.*Hình 1*. **B.** *Hình 2*. **C.** *Hình 3*. **D.** *Hình 4*.

**Câu 9. Trong hình bên**

**A.** B.

C. MN=DF D.

**Câu 10.** Trong hình 2, biết EF // BC, theo định lí Ta - lét

thì tỉ lệ thức nào sau đây là đúng?

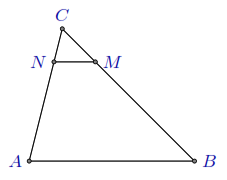
A. B.

C. D.

**Câu 11.** Trong hình 1, theo tính chất đường phân giác của tam giác thì tỉ lệ thức nào sau đây là đúng?

A. B.

C. D.

 **Câu 12.** Trong hình bên, biết MN // AB, theo hệ quả của định lí Talét

thì tỉ lệ thức nào sau đây là đúng?

A. B.

C. D.

**II. TỰ LUẬN** (7 điểm)

**Câu 13.** (1,25 điểm) Cho hàm số y = -2x+ 4

a) Vẽ đồ thị của hàm số y = -2x+ 4 trên mặt phẳng toạ độ Oxy

b) Tìm điểm thuộc đồ thị hàm số có hoành độ bằng 5

**Câu 14.**  ( 2,75 điểm) Thống kê số môn thể thao yêu thích của học sinh lớp 8B các môn Bóng đá, Cầu lông, Bóng chuyền, Bóng bàn lần lượt là : 20; 10; 6; 4

a)Hãy điền dữ liệu vào bảng thống kê sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Môn thể thao | Bóng đá | Cầu lông | Bóng chuyền | Bóng bàn |
| Số học sinh |  |  |  |  |

b) Tính số học sinh của lớp 8B ?

c) Lớp trưởng thông báo tỷ lệ học sinh yêu thích Cầu lôngcủa lớp là trên 30 % có đúng không?

d) Số học sinh yêu thích Bóng đá chiếm bao nhiêu phần trăm?

e) Số học sinh yêu thích Cầu lông**,** Bóng chuyền, gấp bao nhiêu lần Bóng bàn ?

**Câu 15.** ( 1 điểm) Tìm độ dài x, y trong hình vẽ là:



**Câu 16.** ( 0,75 điểm) ChoMNP đồng dạng với ABC theo tỉ số đồng dạng .

a) Tính tỉ số đồng dạng ΔABC và MNP

b) Cho biết Â=400. Tính.

c) Cho NP = 20 cm. Tính độ dài cạnh BC.

**Câu 17.** (1,25 điểm) Cho tam giác DEM vuông tại D, hai đường trung tuyến DK và EI

a) Chứng minh IK // DE

b) O là trung điểm của DE. Chứng minh rằng tứ giác DIKO là hình chữ nhật .

**ĐÁP ÁN ĐỀ 2**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (3 điểm)** *mỗi ý đúng được 0,25 điểm*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| ĐA | **C** | **D** | **B** | **D** | **B** | **C** | **A** | **C** | **A** | **D** | **B** | **A** |

**II. PHẦN TỰ LUẬN (7 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **13** | a)Vẽ đồ thị của hàm số y = -2x+ 4trên mặt phẳng toạ độ Oxy  x=0 thì y= 4 ; M (0;4)  y=0 thì x= 2 ;N (2; 0)  Đồ thi hàm số y=-2x +4 là đường thẳng đi qua M và N  Vẽ đúng đồ thị hàm số y = -2x+ 4  b)Điểm thuộc đồ thị hàm số có hoành độ bằng 5  x=5 thì y= (-2).5+4=-6  Suy ra A(5;-6) | **0,5**  **0,5**  **0,25** |
| **14** | |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Môn TT | Bóng đá | Cầu lông | Bóng chuyền | Bóng bàn | | Số học sinh | 20 | 10 | 6 | 4 |   a)  b) Số học sinh của lớp 8A là :  10+20+6+4= 40  c) Tỷ lệ học sinh yêu thích Cầu lôngcủa lớp là  (10:40).100%=25%  Lớp trưởng thông báo tỷ lệ học sinh yêu thích Cầu lôngcủa lớp là trên 30 % không đúng  d) Số học sinh yêu thích Bóng đá chiếm số phần trăm?  20:40.100% =50%  e) Số học sinh yêu thích Cầu lông**,** Bóng chuyền, gấp số lần Bóng bàn là  (10+6):4 =4(lần) | **0,5**  **0,5**  **0,75**  **0,5**  **0,5** |
| **15** | ΔABC có AI là đường phân giác  Suy ra    x= 16  ΔNMI có AB//NI  Suy ra  y= 12 | **0,5**  **0,5** |
| **16** | a) Tỉ số đồng dạng ΔABC và MNP là  b) = Â=400.  c) Cho NP= 20 cm.  MNP đồng dạng với ABC theo tỉ số đồng dạng .  Suy ra  Hay  Suy ra BC= 25 cm | **0,25**  **0,25**  **0,25** |
|  |  |
| **17** | Vẽ đúng hình | **0,25** |
| a)Tam giác DEM có : EK=KF; DI=IF (gt)  Suy ra KI là đường trung bình của tam giác DEF  Suy ra IK // DE; IK=DE:2  b) IK // DE suy ra IK //DO  IK=DE:2, mà EO= OD = ED:2 (gt) . Nên IK=OD  Do đó tứ giác DIKO là hình bình hành.  Có góc D vuông (gt)  Vậy DIKO là hình chữ nhật . | 0,5  0,5 |
|  |  |

**ĐỀ CHO HỌC SINH HOÀ NHẬP**

I.TRẮC NGHIỆM (6,0 điểm)  
 Hãy khoanh tròn vào đáp án đúng nhất trong mỗi câu dưới đây:

**Câu 1**. Vị trí tương đối của hai đương thẳng (d): y = x + 1 và (d’): y = x+3 là:

A. song song B. trùng nhau C. cắt nhau D. vuông góc

**Câu 2**. Hệ số góc của đường thẳng y = 5x + 2 là:

A. 2 B. 5 C. 7 D. 3

**Câu 3.** Biểu đồ cột biểu diễn sản lượng thủy sản nuôi trồng Đà Nẵng trong các năm

Năm nào có sản lượng thủy sản nuôi trồng nhiều nhất ?

A. Năm 2015

B. Năm 2018

C. Năm 2019

D. Năm 2020

**Câu 4.** Biểu đồ trên, sản lượng thủy sản nuôi trồng năm 2018 là bao nhiêu?

A.807 B.993 C.1046 D.1166

**Câu 5.** Có thể thay biểu đồ nào để biểu diễn các dữ liệu ở biểu đồ cột trên ?

A.Biểu đồ hình quạt tròn. B. Biểu đồ cột kép.

C.Biểu đồ đoạn thẳng D.Biểu đồ hình quạt tròn , biểu đồ cột kép

**Câu 6.** Dữ liệu nào là dữ liệu định tính ?

A. Cân nặng của ba bạn nam: 40; 45; 60

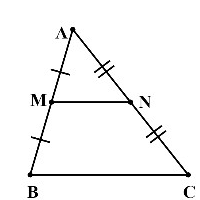
B. Điểm kiểm tra toán của một số bạn : 3; 5; 7; 10; 8; 6; 7

C. Các loại trái cây: cam, táo, ổi, xoài

D. Số học sinh giỏi của khối 7 và khối 8 lần lượt là 50 và 45

**Câu 7. Cho AB = 5cm, CD= 15 cm. Tỉ số của hai đoạn thẳng AB và CD bằng ?**

**A.** B. C. 3 D.



**Câu 8**. **Trong hình 1**

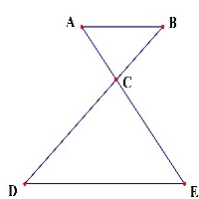
Đoạn thẳng  là đường gì của tam giác ?

A. Đường phân giác B. Đường cao

C. Đường trung tuyến D. Đường trung bình ( **hình 1 )**

**Câu 9. Trong hình 1 (hình 1)**

**A.** B. C. BC=MN D.



**Câu 10.** Cho hình vẽ bên, biết , áp dụng định lí Ta-lét ta có

A. . B. 

C.  D. 

 **Câu 11.**  Trong hình 1, theo tính chất đường phân giác của tam giác

thì tỉ lệ thức nào sau đây là đúng?

A. B. 

 C. D.

**Câu 12.** Trong hình 3, biết NK // PQ, theo hệ quả của định lí Talét

thì tỉ lệ thức nào sau đây là đúng?

A. B.

C. D.

**II. TỰ LUẬN** (4 điểm)

**Câu 14.**  ( 4 điểm) Đánh giá kết quả rèn luyện cuối học kì I,của lớp 8A các mức Tốt, Khá ,Đạt, Chưa Đạt lần lượt là 15; 12; 10; 3 (đơn vị : học sinh)

a)Hãy điền dữ liệu vào bảng thống kê sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Mức | Tốt | Khá | Đạt | Chưa Đạt |
| Số học sinh |  |  |  |  |

b) Tính số học sinh của lớp 8A ?

c) Cô giáo thông báo tỷ lệ học sinh xếp loại Tốt của lớp là trên 37 % có đúng không?

d) Kết quả rèn luyện mức nào cao nhất ?

e) Số học sinh Tốt, Khá ,Đạt gấp bao nhiêu lần số học sinh Chưa Đạt ?

**ĐÁP ÁN**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (6 điểm)** *mỗi ý đúng được 0,5 điểm*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| ĐA | **A** | **B** | **D** | **B** | **C** | **C** | **D** | **D** | **D** | **B** | **C** | **A** |

**II. PHẦN TỰ LUẬN (4 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu | **Nội dung** | Điểm |
| 14 | a)   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Mức | Tốt | Khá | Đạt | Chưa Đạt | | Số học sinh | 15 | 12 | 10 | 3 |   b) Số học sinh của lớp 8A là :  15+12+10+3= 40  c) Tỷ lệ học sinh xếp loại Tốt của lớp là  (15:40).100%=37,5%  Cô giáo thông báo tỷ lệ học sinh xếp loại Tốt của lớp trên 37 % :đúng  d) Số học sinh Tốt cao nhất .    e)Số học sinh Tốt, Khá ,Đạt gấp bao nhiêu lần số học sinh Chưa Đạt ?  (15+12+10): 3=12,3 (lần) | 1  1  1  0,5  0,5 |